

Số:/DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2020

**BẢN TIN CẬP NHẬT VỀ HIỆN TƯỢNG ENSO
VÀ NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỪ THÁNG 8 NĂM 2020 ĐẾN THÁNG 01 NĂM 2021**

**I. DIỄN BIẾN HIỆN TƯỢNG ENSO VÀ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ
THÁNG 6 ĐẾN NỬA ĐẦU THÁNG 7/2020.**

1. Khí tượng

1.1. Hiện tượng ENSO

Hiện tại, ENSO đang ở trạng thái trung tính với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO 3.4 ở mức $-0,1^{\circ}\text{C}$ trong tuần đầu tháng 7/2020, tăng $0,3^{\circ}\text{C}$ so với tuần đầu tháng 6/2020.

1.2. Xoáy thuận nhiệt đới

Sáng ngày 12/6/2020, một cơn áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) đã vượt qua đảo Lu-Dông (Phi-líp-pin) và đi vào Biển Đông với cường độ mạnh cấp 7, giật cấp 9. Sau khi vào Biển Đông, trong 12 giờ đầu ATNĐ di chuyển chủ yếu theo hướng Tây với tốc độ khoảng 15-20km/h. Tối ngày 12/6, ATNĐ mạnh lên thành bão, (đây là cơn bão số 1 trong năm 2020 và có tên quốc tế NURI) với cường độ mạnh cấp 8, giật cấp 10. Sau khi mạnh lên, bão số 1 di chuyển theo hướng Tây Bắc với tốc độ khoảng 20km/h, đến sáng ngày 14/6/2020 bão đi vào khu vực phía Nam tỉnh Quảng Đông (Trung Quốc) và suy yếu thành ATNĐ, chiều cùng ngày suy yếu thành một vùng áp thấp (Hình 1).



Hình 1. Đường đi của cơn bão số 1, NURI

1.3. Mưa lớn diện rộng

Trong tháng 6/2020, tổng lượng mưa (TLM) trên hầu khắp cả nước phổ biến thấp hơn trung bình nhiều năm (TBNN) từ 40-100%; riêng một vài nơi thuộc Tây Nguyên và Nam Bộ TLM cao hơn từ 20-45% so với TBNN cùng thời kỳ.

Từ tháng 6/2020 đến giữa tháng 7/2020 tại Bắc Bộ và phía bắc Bắc Trung Bộ có 5 đợt mưa, trong đó mưa lớn tập trung xảy ra tại vùng núi Bắc Bộ: từ ngày 4-6/6, 13-15/6, 25-27/6, 2-8/7 và 11-15/7. Đáng chú ý là đợt mưa từ chiều tối 13-15/6, do ảnh hưởng của rãnh áp thấp qua Bắc Bộ nối với cơn bão số 1 kết hợp với hội tụ gió phát triển đến mực 5000m, ở Bắc Bộ và Thanh Hóa có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông với lượng mưa phổ biến từ 40-100mm. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ bắt đầu tăng mưa rõ rệt từ tháng 6/2020. Do trong tháng mùa mưa nên khu vực liên tục có mưa dông rải rác đến nhiều nơi, có mưa vừa đến mưa to, cục bộ có mưa rất to và dông.

1.4. Nhiệt độ, nắng nóng

Nắng nóng:

Tháng 6/2020, các tỉnh Bắc Bộ, Bắc và Trung Trung Bộ có nhiều ngày nắng nóng. Số ngày nắng nóng trong tháng nhiều nơi thuộc Bắc Bộ vượt ngưỡng kỷ lục. Điển hình, khu vực Hòa Bình, đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ nhiều nơi có trên 20 ngày nắng nóng trong tháng 6/2020. Sang tháng 7, nắng nóng vẫn tiếp tục xuất hiện ở các khu vực trên. Tại Sơn La, Hòa Bình và khu vực trung du, đồng bằng Bắc Bộ xuất hiện đợt nắng nóng từ ngày 6 đến ngày 10 tháng 7/2020, sau tạm thời giảm trong ngày 11-12/7 và gia tăng trở lại từ ngày 13/7/2020. Khu vực Bắc và Trung Trung Bộ nắng nóng kéo dài liên tục từ đầu tháng 7/2020 đến thời điểm hiện tại.

Nhiệt độ trung bình:

Tháng 6/2020, nhiệt độ trung bình khu vực Bắc Bộ, Bắc và Trung Trung Bộ cao hơn TBNN từ 1,5-2,5⁰C. Khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ trong tháng 6/2020 nhiệt độ trung bình phổ biến cao hơn TBNN từ 0,5-1,5⁰C. Trong nửa đầu tháng 7/2020, các khu vực trên phạm vi toàn quốc có nhiệt độ trung bình cao hơn giá trị TBNN khoảng từ 0,5-2,0⁰C. Riêng các tỉnh Bắc và Trung Trung Bộ cao TBNN trên 2,0⁰C.

2. Thủy văn

2.1. Khu vực Bắc Bộ

Trên thượng lưu sông Hồng-Thái Bình đã xuất hiện 03 đợt lũ nhỏ, biên độ lũ trên các sông phổ biến từ 1,5-3,5m, riêng trên sông Chảy gần 5m. Nguồn

nước các sông ở khu vực Bắc Bộ phổ biến thiếu hụt từ 30-80% so với TBNN, thiếu hụt nhiều trên sông Đà và hạ lưu sông Lô.

Mực nước thấp nhất trong chuỗi quan trắc cùng kỳ liên tiếp xuất hiện tại Hà Nội (sông Hồng), tại Tuyên Quang, Vụ Quang (hạ lưu sông Lô) và Phả Lại (sông Thái Bình).

Tình hình hồ chứa: Đến thời điểm hiện nay, tổng dung tích các hồ chứa thủy điện lớn trên sông Hồng đạt từ 30-60% dung tích thiết kế (DTTK). Mực nước hồ Thác Bà, hồ Sơn La chỉ cao hơn mực nước chết khoảng 2-5m. Các hồ chứa thủy lợi có dung tích trữ phổ biến đạt từ 16-75% DTTK.

2.2. Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên

Trong tháng 6/2020 và nửa đầu tháng 7/2020, trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) đã xuất hiện 4 đợt lũ, với biên độ lũ từ 2,5 – 3,5m, đỉnh lũ trên sông Cam Ly tại trạm Thanh Bình ở mức BĐ2-BĐ3; tại thượng lưu sông Mã, sông Chu (Thanh Hóa), thượng lưu sông Ba (Gia Lai), thượng lưu sông Thu Bồn (Quảng Nam) xuất hiện 02-03 đợt dao động; mực nước các sông khác ở Trung Bộ, Tây Nguyên biến đổi chậm.

Trên một số sông đã xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng kỳ như trên sông Mã (Thanh Hóa) tại Lý Nhân; sông Cả (Nghệ An) tại Yên Thượng; sông La (Hà Tĩnh) tại Hòa Duyệt; sông Bến Hải (Quảng Trị) tại Gia Vòng; sông Tả Trạch (Huế) tại Thượng Nhật; sông Thu Bồn (Quảng Nam) tại Giao Thủy; sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) tại Trà Khúc, sông Vệ (Quảng Ngãi) tại An Chi; sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) tại Đồng Trăng.

Tổng lượng dòng chảy trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 16-63%, một số sông thấp hơn trên 70%; riêng sông Trà Khúc (Quảng Ngãi), sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa), sông Luỹ (Bình Thuận), sông Krông Ana (Đắk Lắk), sông Đắk Nông (Đắk Nông) ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN từ 10-30%.

Tình trạng hạn hán, thiếu nước đã xuất hiện tại các tỉnh khu vực Trung Bộ, đặc biệt nghiêm trọng hơn ở ngoài vùng cấp nước của các công trình thủy lợi tại các tỉnh từ Quảng Trị đến Ninh Thuận.

Tình hình hồ chứa 10 ngày đầu tháng 7/2020:

Dung tích phần lớn các hồ chứa thủy lợi vừa và lớn ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên đạt từ 25-60% dung tích thiết kế. Dung tích các hồ chứa thủy điện phổ biến chiếm 40-70% dung tích hồ chứa (DTHC), một số hồ có DTHC ở mức thấp hơn 40% như Hòa Na, Cửa Đạt (Thanh Hóa), Bản Vẽ (Nghệ An), Bình Điền (Thừa Thiên Huế), Núi Một, Trà Xom (Bình Định), KaNak, Ayun Hạ, Ialy (Gia Lai), Plêikrông (Kon Tum).

2.3. Khu vực Nam Bộ

Trong tháng 6/2020 và nửa đầu tháng 7/2020, mực nước các trạm trên dòng chính sông Mê Công ở mức thấp hơn TBNN từ 1,5-3,5m; mực nước tại

các trạm trung, thượng lưu ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2019 từ 0,2-1,0m, các trạm hạ lưu thấp hơn từ 0,2-0,8m. Lượng dòng chảy từ thượng nguồn sông Mê Công về Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ khoảng 55%, thấp hơn TBNN cùng kỳ 2019 khoảng 25%.

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long hiện đang thấp hơn TBNN từ 0,2-0,5m và tương đương cùng kỳ năm 2019.

3. Hải văn

Khu vực ngoài khơi Nam Bộ đã có sóng biển cao 2,0-3,0m do ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam.

Từ tháng 6 đến giữa tháng 7/2020 tại ven biển Nam Bộ xuất hiện 03 đợt triều cường nhưng ở mức thấp.

II. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 01/2021)

1. Hiện tượng ENSO

Dự báo khả năng ENSO sẽ tiếp tục duy trì ở trạng thái trung tính nhưng vẫn nghiêng về pha lạnh trong khoảng một, hai tháng tới; sau đó nhiệt độ mặt nước biển tại khu vực trung tâm Thái Bình Dương (khu vực Nino3.4) tiếp tục lạnh hơn và có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina vào các tháng cuối năm 2020 và đầu năm 2021 với xác suất xảy ra khoảng 60%, nhưng có cường độ yếu và ít có khả năng kéo dài.

2. Bão/ATNĐ và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm

Dự báo, số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta trong nửa cuối năm 2020 có khả năng ở mức xấp xỉ so với TBNN. Cụ thể: Có khả năng xuất hiện khoảng 9-11 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông, trong đó có khoảng 05-06 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta, tập trung nhiều ở khu vực Trung Bộ và phía Nam trong những tháng cuối năm 2020.

Đề phòng khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá trên phạm vi toàn quốc; gió mạnh trên biển do tác động gió mùa Tây Nam vào thời kỳ tháng 8/2020 ở vùng biển phía Nam Biển Đông; gió Đông Bắc của không khí lạnh trên khu vực phía Bắc biển Đông vào tháng 12/2020.

3. Nhiệt độ

Trên phạm vi toàn quốc, nhiệt độ trung bình tháng 8, tháng 9/2020 phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ khoảng 0,5-1,0⁰C; tháng 10, tháng 11 và tháng 12/2020, nhiệt độ toàn quốc ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ.

Tháng 1/2021 nhiệt độ toàn quốc phổ biến thấp hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0⁰C.

Các đợt nắng nóng còn xảy ra trong tháng 8/2020 ở khu vực Bắc, Trung Trung Bộ và đầu tháng 8/2020 ở vùng đồng bằng Bắc Bộ nhưng không gay gắt.

Không khí lạnh (KKL) có khả năng ảnh hưởng sớm, nên nhiệt trung bình mùa Đông năm 2020-2021 thấp hơn so với mùa Đông năm 2019-2020.

4. Lượng mưa

4.1. Khu vực Bắc Bộ

Tổng lượng mưa (TLM) tháng 8 và tháng 11/2020 phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ (riêng khu Tây Bắc tháng 11/2020 TLM thấp hơn TBNN 20-30%).

Tháng 9, tháng 10/2020, TLM phổ biến xấp xỉ so với TBNN (riêng khu Tây Bắc tháng 10/2020 TLM thấp hơn TBNN 20-30%).

Tháng 12/2020 và tháng 01/2021, TLM phổ biến thấp hơn so với TBNN từ 15-30%.

4.2. Khu vực Trung Bộ

Tháng 8, tháng 9/2020 TLM ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

Tháng 10/2020 TLM ở mức cao hơn TBNN từ 10-20% (riêng khu vực từ Thừa Thiên Huế đến Bình Định TLM cao hơn TBNN từ 20-40%)

Tháng 11/2020 khu vực từ Thanh Hóa đến Quảng Trị, TLM ở mức xấp xỉ TBNN, các nơi khác TLM cao hơn TBNN từ 15-25%.

Tháng 12/2020 khu vực từ Thanh Hóa đến Quảng Trị, TLM thấp hơn TBNN 10-20%; khu vực Thừa Thiên Huế-Bình Thuận TLM cao hơn TBNN 10-20%.

Tháng 01/2021 khu vực Bắc và Trung Trung Bộ TLM phổ biến thấp hơn TBNN từ 10-20%; riêng Nam Trung Bộ TLM cao hơn TBNN 20-40%.

4.3. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ

Tháng 8, tháng 9/2020 TLM ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ.

Tháng 10/2020 khu vực Tây Nguyên TLM cao hơn TBNN 20-40%; khu vực Nam Bộ TLM cao hơn từ 5-15%.

Tháng 11/2020 khu vực Tây Nguyên TLM cao hơn TBNN 20-45%; khu vực Nam Bộ TLM ở mức xấp xỉ TBNN.

Tháng 12/2020 TLM phổ biến cao hơn TBNN từ 10-20%.

Tháng 1/2021 TLM phổ biến cao hơn TBNN từ 20-40% (riêng miền Tây Nam Bộ TLM cao hơn TBNN từ 45-55%).

5. Thủy văn

5.1. Bắc Bộ

Nguồn nước từ tháng 8-12/2020 và tháng 1/2021 trên các lưu vực sông tiếp tục thiếu hụt so với TBNN từ 30-40%, hạ lưu sông Lô và sông Hồng từ 40-70%.

Đỉnh lũ năm 2020 trên các sông phổ biến ở mức BĐ1-BĐ2, cao hơn năm 2019, riêng trên sông Thao, sông Hoàng Long và các sông suối nhỏ từ BĐ2-BĐ3. Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội và hạ lưu sông Thái Bình ở mức dưới BĐ1. Lũ quét, sạt lở đất có nguy cơ cao xảy ra tại khu vực vùng núi, đặc biệt khu vực Tây Bắc và Việt Bắc.

5.2. Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên

Nửa cuối tháng 7 đến tháng 8/2020, trên các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Bình và khu vực Tây Nguyên có khả năng xuất hiện 02-03 đợt lũ vừa và nhỏ, đỉnh lũ có khả năng ở mức báo động (BĐ)1-BĐ2, trên một số sông suối nhỏ có khả năng lên trên BĐ2; mực nước các sông khác ở Trung Bộ biến đổi chậm.

Lượng dòng chảy trên các sông phổ biến ở mức thiếu hụt từ 30-65% so với TBNN, một số sông thiếu hụt trên 70%; trên một số sông có khả năng xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc.

Trong thời gian này tình trạng khô hạn thiếu nước, xâm nhập mặn có khả năng lan rộng tại các tỉnh ven biển Trung Bộ ở mức tương đương mùa khô năm 2019, đặc biệt nghiêm trọng hơn ở ngoài vùng cấp nước của các công trình thủy lợi các tỉnh từ Quảng Trị đến Ninh Thuận.

Đỉnh lũ năm 2020, trên các sông ở khu vực Trung Bộ và Bắc Tây Nguyên có khả năng ở mức cao hơn năm 2019. Đỉnh lũ năm 2020, tại hạ lưu các sông chính ở Bắc Trung Bộ ở mức BĐ1-BĐ2, xấp xỉ đỉnh lũ TBNN; các sông từ Quảng Bình đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên ở mức BĐ2-BĐ3, một số sông trên BĐ3, tương đương đỉnh lũ TBNN. Trên các sông suối nhỏ, vùng thượng lưu các sông khả năng xuất hiện lũ lớn, lũ quét và sạt lở đất.

5.3. Khu vực Nam Bộ

Lũ trên sông Mê Công đến muộn, từ cuối tháng 7-10/2020, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn Mê Công có khả năng thiếu hụt so với TBNN từ 15-30%.

Đỉnh lũ năm 2020, ở đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng ở mức BĐ 1 - BĐ2, và có thể xuất hiện vào cuối tháng 9. Khả năng xuất hiện lũ lớn là không nhiều, tuy nhiên nguy cơ lũ lên nhanh hơn bình thường do mưa lớn trong thời gian ngắn có thể gây tác động tiêu cực đến vùng ĐBSCL .

Trong các tháng đầu mùa khô 2020-2021, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Xâm nhập mặn vùng cửa sông Nam

Bộ sẽ cao hơn TBNN , nhưng nhiều khả năng không gay gắt như năm 2019-2020.

6. Hải văn

Trên vùng biển phía Nam cần đề phòng sóng cao từ 2,0-3,0m do ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam.

Ven biển Nam Bộ sẽ xuất hiện 04 đợt triều cường cao vào các ngày 18-21/9, 15-19/10, 14-18/11 và 13-17/12 với độ cao triều cường có thể chạm mốc kỷ lục vào ngày 18/10/2020 trong trường hợp trùng với kỳ hoạt động của gió chướng sẽ gây ngập lụt cho khu vực ven biển Nam Bộ.

Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 8 năm 2020.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UBND TP HCM; Văn phòng UBND tỉnh;
- Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH; Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn ;
- Lưu: VT, ĐBKH. H.45.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Phúc Lâm